**I. Tổng quan:**

**1. Mục đích:**

* Lý do phát triển tính năng:
* Ý nghĩa mang lại cho người dùng: Với những nhược điểm được nêu trên, phần mềm quản lý kho sẽ giúp người dùng:
  + Tiết kiệm thời gian và chi phí
  + Nâng cao khả năng phối hợp với các nhà cung cấp
  + Nâng cao hiệu quả kinh doanh
  + Cải thiện khả năng quản lý, lưu trữ sản phẩm

**2. Phạm vi ảnh hưởng:**

**3. Ghi chú:**

3.1. Giải thích kí hiệu:

**Shape

Description automatically generated**

3.2. Thuật ngữ:

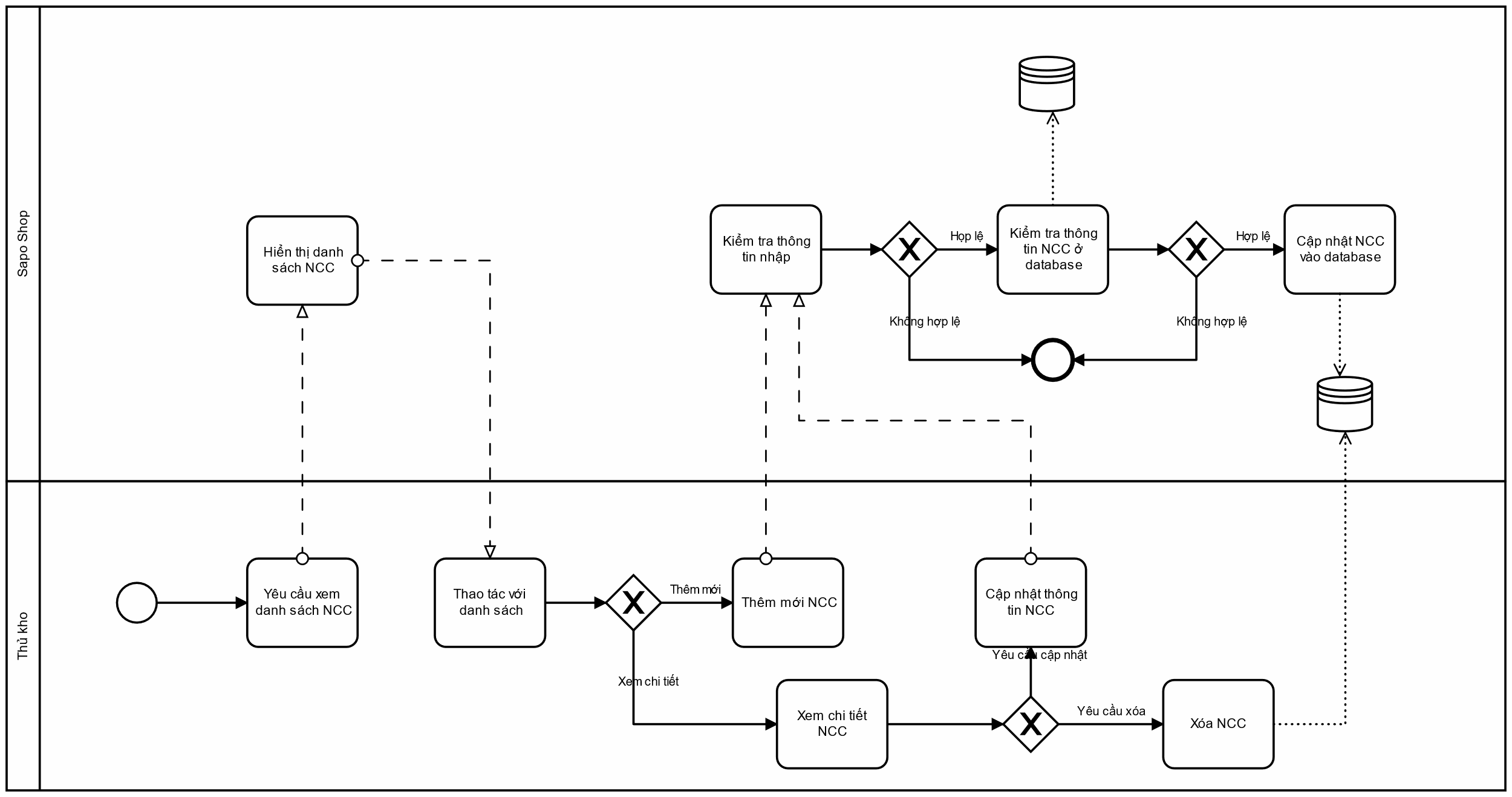
|  |  |
| --- | --- |
| **Tên thuật ngữ** | **Định nghĩa** |
| Database | Cơ sở dữ liệu |
| BPNM | Business Process Modeling Notation |
|  |  |

**II. Mô tả chi tiết:**

**1. Quy trình:**

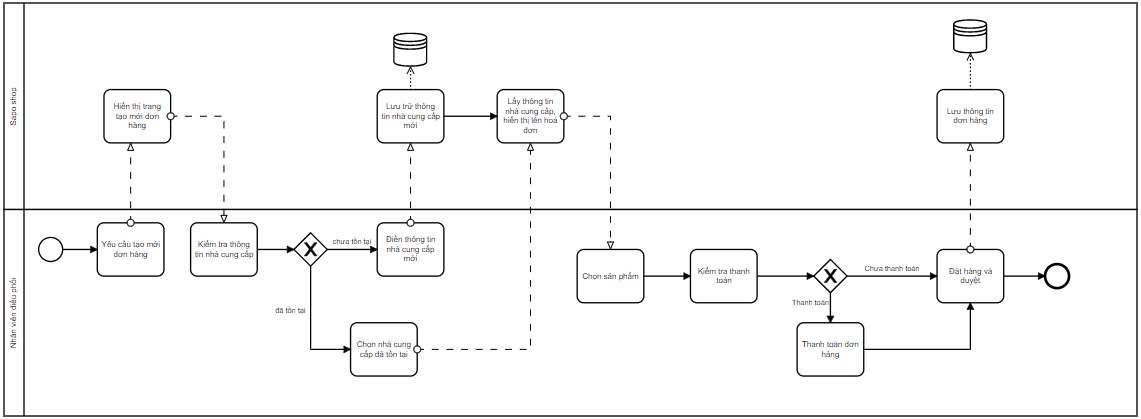
1.1. Flow (BPNM):

* Mô hình quản lý nhà cung cấp:



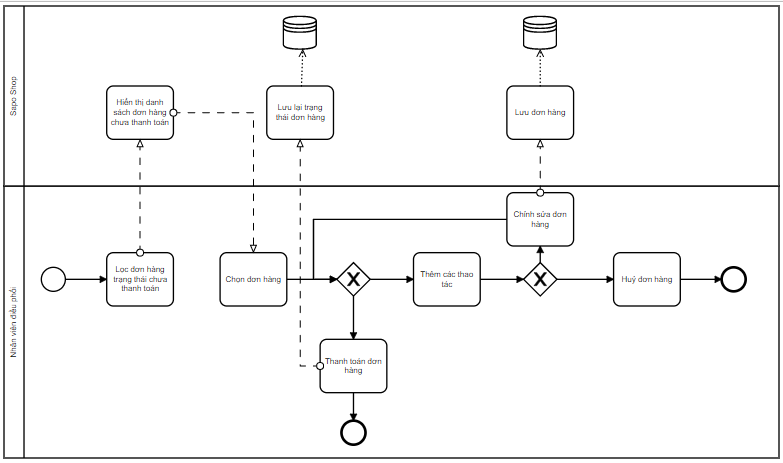
*Hình 1: Mô hình quản lý nhà cung cấp*

* Mô hình quy trình tạo đơn nhập hàng:



*Hình 2: Mô hình quy trình trình tạo đơn nhập hàng*

* Mô hình nghiệp vụ thanh toán đơn nhập hàng:

******

*Hình 3: Mô hình nghiệp vụ thanh toán đơn nhập hàng*

1.2. Mô tả ngắn:

* Quy trình quản lý nhà cung cấp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bước** | **Đối tượng thực hiện** | **Mô tả** |
| 1 | Thủ kho | Yêu cầu xem danh sách nhà cung cấp |
| 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách nhà cung cấp |
| 3 | Thủ kho | Thao tác với danh sách nhà cung cấp:   * Thêm / sửa nhà cung cấp: điền form cập nhật nhà cung cấp * Xoá nhà cung cấp -> lưu thông tin vào database |
| 4 | Hệ thống | Kiểm tra tính hợp lệ của form nhập:   * Nếu hợp lệ -> lưu thông tin vào database * Nếu không hợp lệ -> báo lỗi |

* Quy trình tạo đơn nhập hàng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bước** | **Đối tượng thực hiện** | **Mô tả** |
| 1 | Nhân viên điều phối | Yêu cầu tạo mới đơn nhập hàng |
| 2 | Hệ thống | Hiển thị trang tạo mới đơn hàng |
| 3 | Nhân viên điều phối | Kiểm tra thông tin nhà cung cấp:   * Thông tin nhà cung cấp đã tồn tại: chọn nhà cung cấp đã tồn tại đó * Thông tin nhà cung cấp chưa tồn tại: điền thông tin nhà cung cấp -> xác nhận lưu thông tin |
| 4 | Hệ thống | Lưu thông tin nhà cung cấp nếu được điền mới  Lấy thông tin nhà cung cấp đã chọn để hiển thị thông tin nhà cung cấp trên đơn nhập hàng |
| 5 | Nhân viên điều phối | Chọn sản phẩm, số lượng cần nhập |
| 6 | Hệ thống | Hiển thị sản phẩm đã chọn và tính toán số tiền đơn nhập hàng |
| 7 | Nhân viên điều phối | Kiểm tra việc thanh toán:   * Nếu chọn thanh toán: Tiến hành bước thanh toán |
| 8 | Nhân viên điều phối | Đặt đơn hàng và Duyệt |
| 9 | Hệ thống | Lưu thông tin đơn hàng |

* Quy trình thanh toán đơn hàng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bước** | **Đối tượng thực hiện** | **Mô tả** |
| 1 | Nhân viên điều phối | Lọc các đơn nhập hàng ở trạng thái chưa thanh toán |
| 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách các đơn nhập hàng chưa thanh toán |
| 3 | Nhân viên điều phối | Chọn đơn nhập hàng chưa thanh toán |
| 4 | Hệ thống | Hiển thị thông tin chi tiết về đơn nhập hàng đã chọn |
| 5 | Nhân viên điều phối | Có thể chọn các thao tác:   * Huỷ đơn nhập hàng: Đơn nhập hàng sẽ bị huỷ * Chỉnh sửa đơn nhập hàng: Điền những thông tin mới cho đơn nhập hàng |
| 6 | Hệ thống | Lưu lại thông tin đơn nhập hàng nếu có chỉnh sửa |
| 7 | Nhân viên điều phối | Thanh toán đơn nhập hàng |
| 8 | Hệ thống | Lưu lại trạng thái đơn nhập hàng |